

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 24/01/2025

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và ông Trần Xuân Phong.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lữ Thu Thùy Dung – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2025/TLST - HS ngày 13/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST - HS ngày 14/01/2025 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh ngày 20/10/2006, giới tính: Nam; nơi sinh: xã Hiền Khánh, huyện V, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú và cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Văn Đ và bà Trần Thị H; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 27/12/2024; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Hà Nam. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng ngày 11/12/2024, khi đang ngồi ở quán nước khu vực cầu Hộ thuộc địa bàn xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; bị cáo Trần Văn H nghe thấy 02 người nam thanh niên trạc tuổi H (H không biết tên tuổi, địa chỉ) nói chuyện với nhau muốn mua pháo nổ để đốt vào dịp Tết. Do trước đây đã xem hướng dẫn cách làm pháo trên mạng internet và đang cần tiền để chi tiêu cá nhân nên H nói với hai người thanh niên là H có làm pháo nổ để bán. Một trong hai người nam thanh niên hỏi giá bán thì H nói giá khoảng 20.000 đồng đến 30.000 đồng/01 quả pháo. Người

thanh niên đó đặt mua 160 quả pháo nổ và hẹn vào khoảng 12 giờ trưa ngày 18/12/2024 sẽ gặp nhau giao pháo tại đường trong cụm công nghiệp B ở xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; khi nhận pháo sẽ trả tiền thì H đồng ý.

Sau đó H đi mua hóa chất, keo 502, băng dính đen và dây cháy chậm tại một cửa hàng ở thành phố N, tỉnh Nam Định (H không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) rồi mang về cất giấu trong gian phòng ngủ riêng của H ở nhà để làm pháo nổ. Theo hướng dẫn trên mạng, H đã dùng kéo cắt và tay xé giấy từ các loại sách vở cũ không sử dụng đến của H để cuốn chặt lại thành thân pháo hình trụ tròn. Thuốc pháo thì H trộn hóa chất với tỉ lệ 01 phần muối Kali Clorat, 01 phần bột nhôm và 01 phần bột than hoặc 06 phần muối Kali Clorat, 05 phần Natri, 02 phần lưu huỳnh; khi hết dây cháy chậm thì H làm thêm ngòi pháo theo tỷ lệ 01 phần muối Kali Clorat, 01 phần bột nhôm và 01 phần bột than rồi lấy ni lông cuộn lại và dính keo 502, bọc băng dính đen ở một đầu. Tại phần thân pháo, H đổ lần lượt 02 lớp cát và 02 lớp thuốc pháo xen kẽ nhau, ngăn cách nhau bằng một lớp giấy. 02 lớp thuốc pháo được nối với nhau bằng một đoạn ngòi pháo. Đối với 02 lớp cát thì H nhồi keo 502 vào để cát cứng lại dính chặt vào thân pháo không cho thuốc pháo rơi ra ngoài. Đầu thân pháo còn lại có thuốc pháo thì H nối một đoạn ngòi pháo vào rồi bọc ni lông bịt kín đầu này, sau đó dán băng dính đen vòng quanh đầu này của thân pháo để giữ cố định không cho thuốc pháo rơi ra ngoài, như vậy là H đã chế tạo xong một quả pháo nổ. Đến trưa ngày 18/12/2024, H làm xong 151 quả pháo nổ thì hết nguyên liệu. Do chưa làm đủ số pháo theo thỏa thuận với người thanh niên mua pháo nên trưa ngày 18/12/2024 H đến cụm công nghiệp B gặp người mua pháo mà không mang theo số pháo đã làm. Khi gặp người mua pháo, H nói mới làm xong 151 quả pháo và giá bán là 30.000 đồng/01 quả và hỏi người thanh niên này có mua không. Người thanh niên đồng ý và nói sẽ mua hết 151 quả pháo của H, hẹn H 20 giờ tối ngày 18/12/2024 mang pháo đến cùng địa điểm đó thì sẽ giao dịch nhận pháo và thanh toán tiền. H đi về nhà và đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/12/2024, H bỏ 151 quả pháo nổ đã làm vào bên trong 02 thùng cát tông có sẵn ở nhà rồi để vào giữa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave đeo biển kiểm soát 18C1-108.50 rồi điều khiển xe đi đến khu vực ngã tư đường cụm công nghiệp B thuộc thôn Thượng Đồng, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam đợi người nam thanh niên đến mua pháo.

Đến khoảng 19 giờ 50 phút ngày 18/12/2024, tại; Tổ công tác của Công an huyện B phối hợp với Công an xã L tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã L phát hiện Trần Văn H điều khiển chiếc xe mô tô đeo biển kiểm soát 18C1-108.50 đang dừng ở lề đường, ở vị trí giữa xe chở theo 02 thùng cát tông có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra, phát hiện trong 02 thùng cát tông có 151 vật hình trụ tròn bằng giấy có gắn dây ở đầu. H khai nhận tất cả 151 vật hình trụ tròn bằng giấy có gắn dây ở đầu đựng trong 02 thùng cát tông trên đều là pháo nổ do H tự làm; H đang trên đường mang đi bán kiếm lời. Trên cơ sở lời khai nhận của đối tượng, lực lượng Công an đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn H.

Vật chứng, tạm giữ các tài sản, phương tiện liên quan thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô đã qua sử dụng, màu sơn đỏ đen, đeo biển kiểm soát 18C1-108.xx. Kiểm tra trong cốp xe không phát hiện đồ vật, tài sản gì.

- 01 điện thoại Iphone 6, vỏ màu vàng Gold, lắp 01 sim có số thuê bao 0986.872.9xx, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT”.

- 53 vật hình trụ tròn kích thước giống nhau, cao 07 cm, đường kính 04 cm, cuộn bằng nhiều lớp giấy, một đầu của mỗi vật đều gắn 01 đoạn dây nilông dài 06 cm. Các vật hình trụ tròn này để trong một thùng bìa cát tông bên ngoài có chữ “KOKOMI”.

- 98 vật hình trụ tròn kích thước giống nhau, cao 06 cm, đường kính 04 cm, cuộn bằng nhiều lớp giấy, một đầu của mỗi vật đều gắn 01 đoạn dây dài 06 cm. Các vật hình trụ tròn này để trong một thùng bìa cát tông bên ngoài có chữ “Sữa thạch trái cây”.

Toàn bộ 02 thùng bìa cát tông bên trong chứa 151 vật hình trụ tròn cuộn bằng nhiều lớp giấy một đầu mỗi vật đều gắn 01 đoạn dây này được niêm phong vào trong 01 thùng bìa cát tông có kích thước (58,5 x 43,5 x 27) cm, bên ngoài có dòng chữ “Công ty CP sản xuất và kinh doanh phụ liệu ngành may Hà Nội”, ký hiệu “QT”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn H tại thôn Đ, xã H, huyện V nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Ngày 19/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định giám định pháo nổ đối với các mẫu vật là: 53 vật hình trụ tròn kích thước giống nhau, cao 07 cm, đường kính 04 cm, cuộn bằng nhiều lớp giấy, một đầu của mỗi vật đều gắn 01 đoạn dây nilông dài 06 cm, được đựng trong 01 thùng bìa cát tông có chữ “KOKOMI” (ký hiệu A1); 98 vật hình trụ tròn kích thước giống nhau, cao 06 cm, đường kính 04 cm, cuộn bằng nhiều lớp giấy, một đầu của mỗi vật đều gắn 01 đoạn dây dài 06 cm, được đựng trong 01 thùng bìa cát tông bên ngoài có chữ “Sữa thạch trái cây” (ký hiệu A2), tất cả được đựng trong 01 thùng bìa cát tông được niêm phong dán kín ký hiệu QT.

Tại Bản kết giám định số 140/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “- *Mẫu ký hiệu A1 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ). Tổng khối lượng là 2,678 kg (Hai phẩy sáu trăm bảy mươi tám ki lô gam).*

- *Mẫu ký hiệu A2 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ). Tổng khối lượng là 4,033 kg (Bốn phẩy không trăm ba mươi ba ki lô gam)*” (bút lục số 21).

Ngày 23/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã tiến hành mở niêm phong, kiểm tra, khai thác dữ liệu trong 01 điện thoại Iphone 6, vỏ màu

vàng Gold, lắp 01 sim có số thuê bao 0986.872.9xx thu giữ của Trần Văn H, xác định không có nội dung nào liên quan đến vụ việc hay hành vi vi phạm pháp luật.

Ngày 27/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định tài liệu đối với chữ viết trong 04 mảnh giấy bọc ở thân của 04 quả pháo nổ thu giữ của Trần Văn H (ký hiệu từ A1 đến A4) và chữ viết trong 07 bản tự khai/bản tường trình của Trần Văn H (ký hiệu từ M1 đến M7) có pH do cùng một người viết ra hay không. Tại Bản kết luận giám định số 17/KL-KTHS ngày 03/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Chữ viết trên mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A4 so với chữ viết của Trần Văn H trên mẫu cần so sánh ký hiệu từ M1 đến M7 do cùng một người viết ra”*.

Ngày 07/01/2025, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã tiến hành thực nghiệm điều tra, cho Trần Văn H thực hiện lại các tư thế, động tác khi sản xuất pháo nổ. Kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của H và các tài liệu Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS-KT ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Văn H về tội *“Sản xuất, buôn bán hàng cấm”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Trần Văn H phạm tội *“Sản xuất, buôn bán hàng cấm”*. Xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 bên trong lắp 01 sim điện thoại số thuê bao 0986.872.9xx.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi sản xuất, bán pháo nổ như nội dung vụ án đã nêu ở trên và nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Do cần tiền chi tiêu, khoảng từ ngày 11/12/2024 đến trưa ngày 18/12/2024, bị cáo Trần Văn H đã đi mua các hóa chất, băng keo, keo dán 502 và sử dụng các nguyên liệu khác sẵn có; sau đó theo hướng dẫn xem trên mạng Internet đã tự chế tạo được 151 quả pháo nổ (pháo hoa nổ) có tổng khối lượng 6,711 kilôgam với mục đích bán lại cho một người thanh niên không quen biết với giá 30.000 đồng/quả. Vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 18/12/2024, bị cáo H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18C1-108.50 chở 151 quả pháo nổ (pháo hoa nổ) đến khu vực ngã tư đường cụm công nghiệp B thuộc thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam để bán cho một người nam thanh niên không rõ tên tuổi, lai lịch nhằm thu lợi bất chính thì bị Tổ công tác của Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã L tuần tra phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn H đã phạm tội “*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình*” được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm quy định về cấm tàng trữ, vận chuyển pháo nổ. Xét thấy thời điểm bị cáo phạm tội là gần tết xuân Ất Tỵ và trong lúc Nhà nước đang đẩy mạnh công tác tuyên truyền tác hại của hành vi sản xuất, buôn bán và sử dụng pháo nổ. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh xã hội tại địa phương nơi bị cáo phạm tội do đó Hội đồng xét xử thấy pH áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến việc bị cáo vừa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn chưa đầy đủ, phạm tội lần đầu và đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đã thật sự ăn năn hối cải cũng như khối lượng pháo nổ bị cáo sản xuất, buôn bán để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm nghề tự do và tại biên bản xác minh tài sản thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với số pháo nổ còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và sim điện thoại lắp trong máy là tài sản hợp pháp của bị cáo; không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do vậy trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18C1-108.xx theo Chứng nhận đăng ký xe là của anh Trần Văn K, sinh năm 1985, trú tại thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định (là cậu ruột của Trần Văn H). Ngày 04/02/2024 khi anh K qua đời thì ông Trần Văn T, sinh năm 1957, trú tại thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định (là bố anh K và là ông ngoại của Trần Văn H) quản lý. Khoảng đầu tháng 11/2024, ông T cho H mượn chiếc xe mô tô làm phương tiện để đi lại nhưng ông T không biết việc H sử dụng chiếc xe mô tô để thực hiện hành vi buôn bán pháo nổ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18C1-108.50 cho ông Thành là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Đối với người thanh niên đã hẹn mua pháo nổ của Trần Văn H ngày 18/12/2024; ngoài lời khai của H thì tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được người thanh niên mua pháo nổ của Trần Văn H để xem xét, xử lý.

Đối với nguồn gốc các hóa chất, keo 502, băng dính đen và dây cháy chậm mà Trần Văn H sử dụng để sản xuất pháo nổ: H khai nhận mua tại một cửa hàng hóa chất ở thành phố N, tỉnh Nam Định nhưng không nhớ rõ thông tin, địa chỉ cụ thể, do vậy không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với công cụ là chiếc kéo và các nguyên liệu, đồ vật còn thừa sau khi Trần Văn H sử dụng để chế tạo pháo nổ, H khai nhận đã vứt bỏ trên đường đi đến cụm Công nghiệp B, H không xác định rõ khu vực, địa điểm cụ thể. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm, thu giữ.

- Quá trình điều tra xác định: Ông Trần Văn Đ và bà Trần Thị H (là bố mẹ đẻ của Trần Văn H) không biết và không liên quan đến hành vi sản xuất, buôn bán pháo nổ của Trần Văn H; ông Trần Văn T (là ông ngoại của H) cho H mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18C1-108.xx nhưng không biết việc H sử dụng chiếc xe để buôn bán pháo nổ. Do vậy, không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với ông Đ, bà H, ông T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn H **01** (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 18/12/2024).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số pháo nổ (pháo hoa nổ) còn lại sau giám định được đựng trong 01 thùng bìa cattong có dấu niêm phong. Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/01/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam; Kho hóa chất mỏ Hà Nam, chi nhánh Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

Trả lại bị cáo Trần Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng Gold bên trong lắp 01 sim có số thuê bao 0986.872.9xx.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/01/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã H, huyện V, tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)